

**CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC QUỐC TẾ TD**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CUNG ỨNG NHÂN LỰC QUỐC TẾ TD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TD INTERNATIONAL HUMAN SUPPLY LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt: NHÂN LỰC QUỐC TẾ TD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110364232

**3. Ngày thành lập:** 25/05/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ô số C10 khu C, khu đấu giá QSD đất 3ha, đường Đức Diễn, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0967489523

Fax:

Email: [info.nhanlucviet@gmail.com](mailto:info.nhanlucviet@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                              | 4633        |
| 2.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                     | 8230        |
| 3.  | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                   | 8552        |
| 4.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                          | 8559        |
| 5.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                       | 8560        |
| 6.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                       | 7490        |
| 7.  | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                                                        | 7710        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:- Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển;- Logistics;- Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu.                                                        | 5229        |
| 9.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết:- Khách sạn;- Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;- Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;- Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự.        | 5510        |
| 10. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết:- Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh);- Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh;- Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác. | 5610        |
| 11. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                                                                                                       | 5630        |
| 12. | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm<br>Chi tiết:- Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm                                                     | 7810(Chính) |
| 13. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                                                                                                                                    | 7820        |
| 14. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động                                                                                                                                                                                                            | 7830        |
| 15. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                | 7911        |
| 16. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                         | 7912        |
| 17. | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                           | 7990        |
| 18. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                                                                                         | 8211        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên    | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | KHÔNG MINH THƯỜNG | Việt Nam  | Thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 500.000.000           | 50,000    | 001090054874                                                                                            |         |
| 2   | PHẠM TRỌNG DÂN    | Việt Nam  | xóm 7, Thôn Yên Mỹ, Xã Liên Minh, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam | 500.000.000           | 50,000    | 042096010587                                                                                            |         |

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: KHÔNG MINH THƯỜNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001090054874

Ngày cấp: 14/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Kim Hoàng, Xã Vân Canh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội